



b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

c) Cán bộ, công chức; sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ, quân nhân chuyên nghiệp và nhân viên quốc phòng trong lực lượng vũ trang; cán bộ dân phòng, y tế, giao thông khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp tiếp công dân, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo đảm y tế tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

d) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

## 2. Mức bồi dưỡng (tính theo ngày làm việc thực tế)

a) Các đối tượng được quy định tại điểm a và b Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề, khi làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp dân được bồi dưỡng mức 100.000 đồng/ngày/người, trường hợp đang hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thì được bồi dưỡng mức 80.000 đồng/ngày/người;

b) Các đối tượng được quy định tại Điểm c và d Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này được bồi dưỡng mức 50.000 đồng/ngày/người.

## 3. Nguồn kinh phí, quản lý và thanh quyết toán

a) Nguồn kinh phí chi trả tiền bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, gồm:

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành;
- Nguồn thu của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Các nguồn kinh phí khác (nếu có).

b) Tiền bồi dưỡng cho các đối tượng được quy định tại điểm a, điểm d khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này thuộc biên chế trả lương của cơ quan nào thì cơ quan đó có trách nhiệm chi trả;

c) Tiền bồi dưỡng cho các đối tượng được quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này do cơ quan có thẩm quyền mời, triệu tập phối hợp chi trả;

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan quy định tại Khoản 1, Điều 1 tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

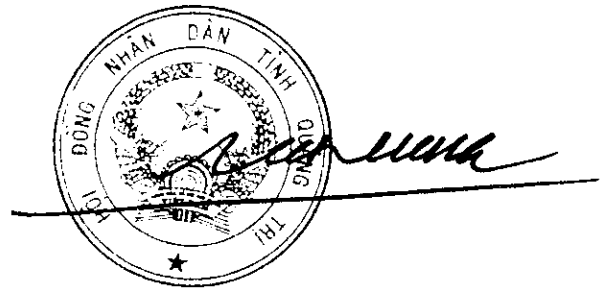
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, Khóa VII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2018, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 và thay thế Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND ngày 31 tháng 5 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị “Về việc quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”./. *Place*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- VPQH, VPCTN, VPCP, BCA, BQP, BTC, BTP, TTra CP;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ tư pháp;
- Bộ tư lệnh QK4;
- TU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Viện KSND, TAND tỉnh;
- BCHQS, BCHĐBP, Công an, Hải quan tỉnh;
- VPTU, VPHĐND, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT HĐND tỉnh, BPC.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hùng**